



TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN Hạ TẦNG VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM
VIETNAM INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT AND FINANCE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

TẦNG 4 - 5 TOÀ NHÀ VIT, 519 KIM MÃ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI
TEL: 84-4 771 1668 * FAX: 84-4 220 9666
WEBSITE: WWW.VIDIFI.VN * E-MAIL: VANTHU@VIDIFI.VN

Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam

Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company

Sự ra đời

Thủ tướng Chính phủ giao Ngân hàng phát triển Việt Nam chủ trì cùng Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam huy động vốn để đầu tư xây dựng đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng theo hình thức BOT, Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện và các Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ khác. Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam - Công ty Cổ phần (viết tắt là VIDIFI) đã được thành lập, có vốn điều lệ là 5.000 tỷ đồng Việt Nam. Các cổ đông góp vốn sáng lập bao gồm: Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) góp 51% vốn điều lệ; Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) góp 05% vốn điều lệ; Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex) và Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn (SGI) mỗi đơn vị góp 10% vốn điều lệ.

Tại Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29/11/2007 về một số cơ chế, chính sách thí điểm đầu tư Dự án Đường ô tô Hà Nội - Hải Phòng Thủ tướng Chính phủ đã giao VIDIFI làm Chủ đầu tư Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng theo hình thức hợp đồng BOT.

VIDIFI sẽ làm chủ đầu tư xây dựng Dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện và các Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đô thị, Khu công nghiệp, Khu dịch vụ, hậu cần đồng bộ với hai Dự án này. Ngoài ra, VIDIFI sẽ đầu tư vào các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, bất động sản và các Dự án có hiệu quả khác nhằm góp phần thu hồi vốn đầu tư cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng. Với lợi thế của các Cổ đông sáng lập, VIDIFI sẽ có nhiều thuận lợi về vốn, về đầu tư tài chính, chứng khoán, bất động sản; có ưu thế để vận động, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.



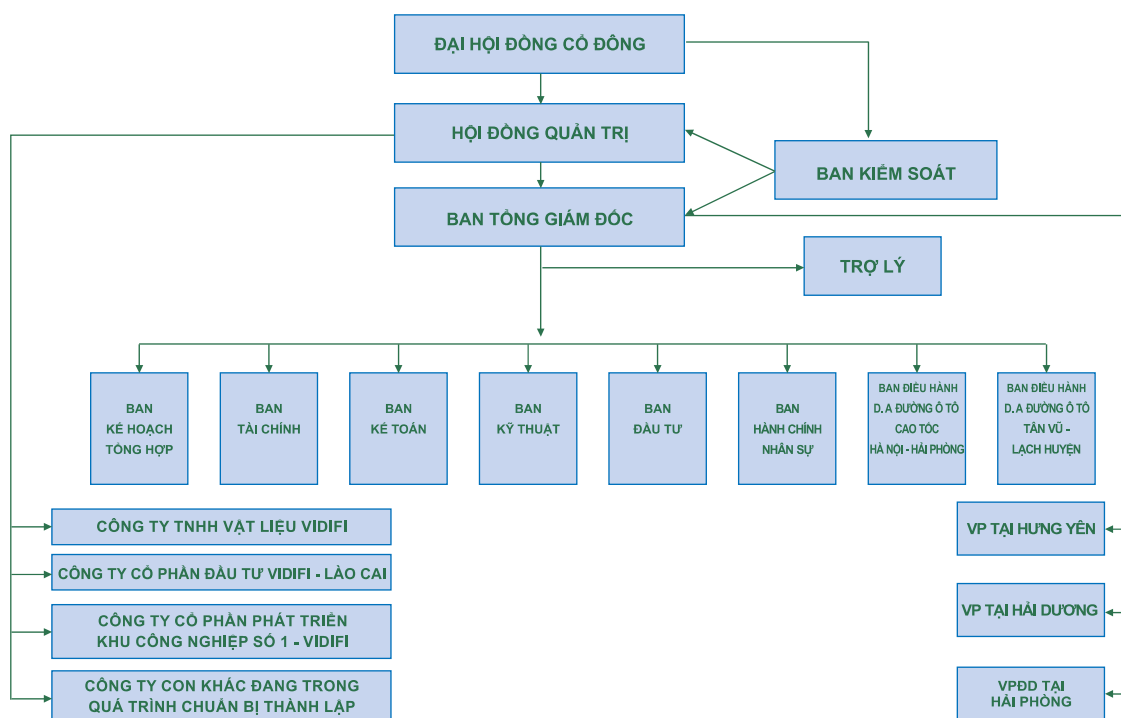
Mục tiêu Chiến lược

Tập trung đầu tư xây dựng Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện đảm bảo tiến độ, chất lượng. Đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng đồng bộ (Khu công nghiệp, Đô thị, Dịch vụ...) Nhằm bật dậy tiềm năng của các vùng mà con đường đi qua và góp phần thu hồi vốn đầu tư Đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.

- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư tài chính, chứng khoán, bất động sản và các dự án khác, nhằm khai thác tối đa các lợi thế của các Cổ đông mang lại.
- Xúc tiến các hoạt động đầu tư ra nước ngoài để mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh của VIDIFI.
- Xây dựng mối quan hệ hợp tác chiến lược với các tập đoàn kinh tế, các Tổ chức tài chính lớn trong và ngoài nước để cùng hợp tác phát triển.

Các Nhà đầu tư sẽ xây dựng VIDIFI thành một Tổng công ty có thương hiệu, quy mô lớn, có tiềm lực về tài chính; không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, phát triển bền vững; đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực. Hoạt động mang tính chuyên nghiệp; Bộ máy tinh gọn, tăng cường năng lực quản lý theo hướng hiện đại, tài chính công khai minh bạch; hướng tới thị trường và hội nhập quốc tế.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam

Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company

Establishment

The Prime Minister has assigned the Vietnam Development Bank to take the lead in conjunction with the Bank for Foreign Trade of Vietnam to mobilise funds for investment in the Hanoi - Hai Phong Expressway Project under the BOT scheme, the Tan Vu - Lach Huyen highway project and other accompanying infrastructure construction projects. Subject to the approval of the Prime Minister, the Vietnam Infrastructure Development and Finance Investmetn Joint Stock Company (VIDIFI) has been established with the charter capital of VND 5,000 billion. The founding shareholders include: Vietnam Development Bank (VDB) contributing 51% of the charter capital, Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB) contributing 05% of the charter capital, Vietnam Construction and Import Export Corporation (VINACONEX) and Sai Gon Invest Group (SGI) each contributing 10% of the charter capital.

According to Decision no. 1621/QĐ-TTg dated November 29, 2007 on some pilot mechanisms and policies for the investment of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project, VIDIFI has been assigned by the Prime Minister to be the Investor of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project under the BOT scheme.

VIDIFI will be the Investor of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project, the Tan Vu - Lach Huyen Highway Project and the accompanying infrastructure construction projects for new towns, industrial zones, service and logistics areas. Besides, VIDIFI will operate in finance, securities, real estate and other projects with a view to recover the investment capital for infrastructure projects. Given the advantages of the founding shareholders, VIDIFI has favourable conditions in terms of capital, finance investment, securities, real estate with the upper hand for mobilisation and attraction of local and external investment.





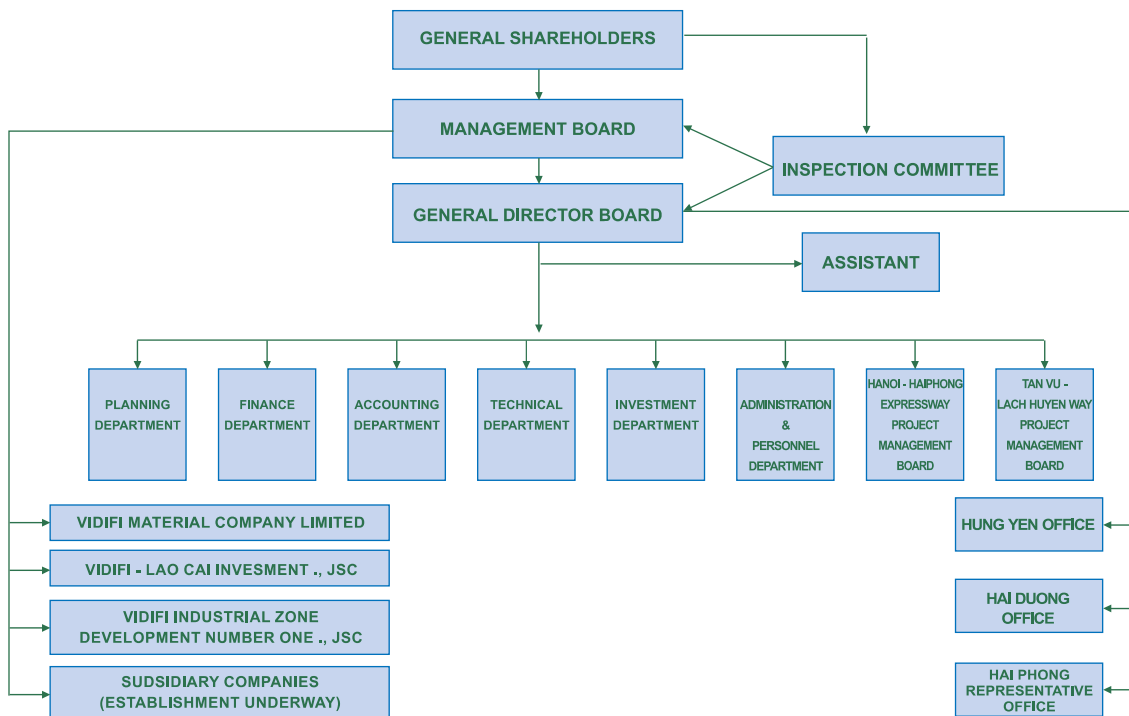
Strategic Objectives

Focus on the investment in the Hanoi - Hai Phong Expressway Project and the Tan Vu - Lach Huyen Highway Project in such a way as to ensure the progress and quality of the Projects; investment in the accompanying infrastructure projects (industrial zones, towns, services, etc.) in seeking to bring into full play the potentialities of the localities which the expressway passes through and recover the capital for the Hanoi - Hai Phong Expressway Project.

- Step up investment in finance, securities, real estate and other projects so as to make full use of the advantages brought about by the shareholders.
- Promote overseas investment as a means to up-scale the Company's operations.
- Establish strategic relationships with major local and international economic groups and financial organisations.

The Investors have committed to build VIDIFI into a large-size company with well-known brand name and strong financial capacity; enhance business effectiveness and efficiency and sustainable development; assemble a team of highly qualified professionals; professional operations; streamlined organisation, advanced management capacity, financial transparency; reaching out to the world market and international integration.

ORGANIZATION CHART



Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam

Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company

Establishment

The Prime Minister has assigned the Vietnam Development Bank to take the lead in conjunction with the Bank for Foreign Trade of Vietnam to mobilise funds for investment in the Hanoi - Hai Phong Expressway Project under the BOT scheme, the Tan Vu - Lach Huyen highway project and other accompanying infrastructure construction projects. Subject to the approval of the Prime Minister, the Vietnam Infrastructure Development and Finance Investmetn Joint Stock Company (VIDIFI) has been established with the charter capital of VND 5,000 billion. The founding shareholders include: Vietnam Development Bank (VDB) contributing 51% of the charter capital, Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB) contributing 05% of the charter capital, Vietnam Construction and Import Export Corporation (VINACONEX) and Sai Gon Invest Group (SGI) each contributing 10% of the charter capital.

According to Decision no. 1621/QĐ-TTg dated November 29, 2007 on some pilot mechanisms and policies for the investment of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project, VIDIFI has been assigned by the Prime Minister to be the Investor of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project under the BOT scheme.

VIDIFI will be the Investor of the Hanoi - Hai Phong Expressway Project, the Tan Vu - Lach Huyen Highway Project and the accompanying infrastructure construction projects for new towns, industrial zones, service and logistics areas. Besides, VIDIFI will operate in finance, securities, real estate and other projects with a view to recover the investment capital for infrastructure projects. Given the advantages of the founding shareholders, VIDIFI has favourable conditions in terms of capital, finance investment, securities, real estate with the upper hand for mobilisation and attraction of local and external investment.





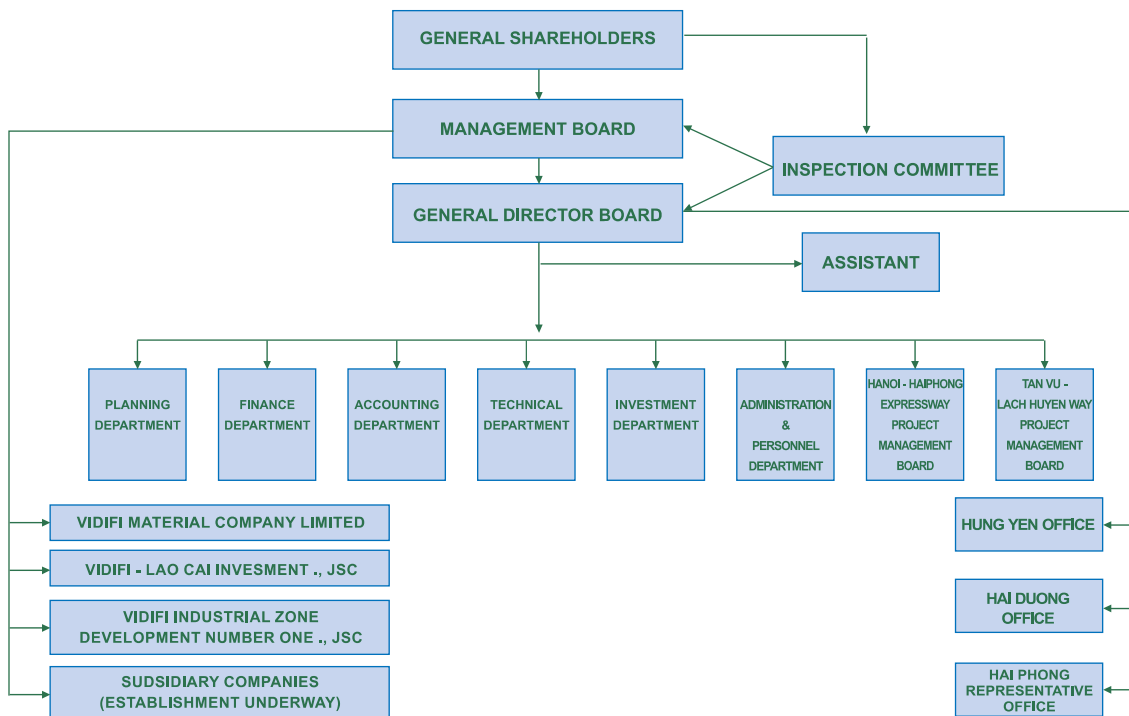
Strategic Objectives

Focus on the investment in the Hanoi - Hai Phong Expressway Project and the Tan Vu - Lach Huyen Highway Project in such a way as to ensure the progress and quality of the Projects; investment in the accompanying infrastructure projects (industrial zones, towns, services, etc.) in seeking to bring into full play the potentialities of the localities which the expressway passes through and recover the capital for the Hanoi - Hai Phong Expressway Project.

- Step up investment in finance, securities, real estate and other projects so as to make full use of the advantages brought about by the shareholders.
- Promote overseas investment as a means to up-scale the Company's operations.
- Establish strategic relationships with major local and international economic groups and financial organisations.

The Investors have committed to build VIDIFI into a large-size company with well-known brand name and strong financial capacity; enhance business effectiveness and efficiency and sustainable development; assemble a team of highly qualified professionals; professional operations; streamlined organisation, advanced management capacity, financial transparency; reaching out to the world market and international integration.

ORGANIZATION CHART



Ngân hàng Phát triển Việt Nam

The Vietnam Development Bank

Ngân hàng phát triển Việt Nam (NHPTVN) được thành lập theo Quyết định số 108/2006/QĐ-TTg ngày 19/05/2006 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại Quỹ HTPT (01/01/2000-30/06/2006). Điều lệ tổ chức hoạt động và cơ chế tài chính của NHPTVN thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Ngân hàng phát triển Việt Nam với tổng tài sản gần 105.000 tỷ đồng, nguồn vốn chủ sở hữu gần 6.300 tỷ đồng. Hoạt động của NHPTVN được tổ chức rộng khắp với mạng lưới 62 Chi nhánh và Sở Giao dịch trong cả nước, tập trung tài trợ cho các dự án phát triển và các doanh nghiệp xuất khẩu thuộc các lĩnh vực cơ sở hạ tầng và công nghiệp trọng điểm, nông nghiệp nông thôn và vùng miền khó khăn theo chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Các hoạt động chính là: cho vay đầu tư, bảo lãnh tín dụng đầu tư, hỗ trợ sau đầu tư, tín dụng xuất khẩu, bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh thực hiện hợp đồng xuất khẩu.

Tính đến 15/12/2007, NHPTVN đang cho vay đầu tư bằng nguồn vốn trong nước trên 6.100 dự án (có trên 90 dự án nhóm A) với tổng số vốn theo hợp đồng tín dụng đã ký khoảng 90.000 tỷ đồng, trong đó có những dự án đặc biệt quan trọng của đất nước như: Thủy điện Sơn La, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, các nhà máy thủy điện, nhiệt điện, các nhà máy đóng tàu biển, cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội...; tổng dư nợ của NHPTVN đạt gần 100.000 tỷ đồng, trong đó dư nợ vốn trong nước đạt 52.000 tỷ đồng, dư nợ vốn ODA gần 48.000 tỷ đồng; NHPTVN cũng đã cho hàng trăm doanh nghiệp vay khoảng 40.000 tỷ đồng để thực hiện các hợp đồng xuất khẩu các mặt hàng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Đến nay, đã có trên 3.500 dự án, trong đó có 38 dự án Nhóm A hoàn thành toàn bộ hoặc từng phần đưa vào khai thác sử dụng, góp phần quan trọng tăng cường năng lực sản xuất của các ngành kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước theo hướng công nghiệp hóa-hiện đại hóa. Cùng với vị thế là nhà tài trợ vốn dài hạn hàng đầu trong hệ thống các tổ chức tài chính - ngân hàng trong nước với dư nợ chiếm khoảng 17% tổng dư nợ toàn nền kinh tế. NHPTVN cũng là nhà phát hành trái phiếu Chính phủ lớn thứ hai sau Kho bạc Nhà nước, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển của thị trường tài chính nói chung và thị trường vốn nói riêng.

NHPTVN đang tiếp tục triển khai toàn diện các mặt hoạt động với mục tiêu chiến lược là trở thành một ngân hàng chuyên nghiệp của Chính phủ trong lĩnh vực đầu tư phát triển và xuất khẩu, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững; có bộ máy tinh gọn với năng lực quản lý tiên tiến trên nền tảng công nghệ hiện đại, tình hình tài chính minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về an toàn vốn và tín dụng. Phương châm chiến lược trong hoạt động của NHPTVN trong giai đoạn 2006-2010, định hướng đến năm 2020 là: An toàn hiệu quả - Hội nhập quốc tế - Phát triển bền vững. Trong giai đoạn 2006-2010, NHPTVN dự kiến cung ứng vốn đầu tư cho nền kinh tế trên 170.000 tỷ đồng, chiếm 9,5% tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2006-2010.





The Vietnam Development Bank (VDB) was established under Decision no. 108/2006/QĐ-TTg of May 19, 2006 by the Prime Minister on the basis of restructuring the Development Assistance Fund (01/01/2000 – 30/6/2006). The organization and operation charter and financial mechanism of VDB are in accordance with the Prime Minister's decision.

Total assets and equity of VDB are nearly VND 105,000 billion and VND 6,300 billion respectively. VDB now boasts an extensive network of 62 branches and transaction centres nationwide with a focus on financing development projects and exporting enterprises in the sectors of infrastructure and key industries, agriculture, rural areas and disadvantaged areas in line with the socio-economic development strategy of the country. Main lines of business include: investment lending, investment credit guarantee, post-investment support, export credit, bid security and export project performance security, etc.

As of December 15, 2007, VDB has provided loans out of domestic resources to over 6,100 projects (90 Group A projects) with the total committed loan amount of approximately VND90,000 billion. The VDB-funded projects include essential projects such as: Son La Hydro-electric Plant, Dung Quat Oil Refinery Plant, hydro-electric and thermo-electric plants, shipyards, socio-economic infrastructure projects, etc. The total debit balance of VDB has reached VND100,000 billion, among which domestic debit balance accounts for VND52,000 billion and ODA debit balance nearly VND48,000 billion. A total of VND40,000 billion worth of loans has been provided by VDB to hundreds of enterprises in respect of export contracts in accordance with the stipulations promulgated by the Prime Minister.

To date, over 3,500 projects, including 38 Group A projects, have been completed in part or in full and brought into operation, substantially contributing to the production capacity of economic sectors, stimulating the industrialization and modernization-oriented economic growth of the country. Not only is VDB the leading long-term finance provider in the system of domestic finance-banking organizations with the debit balance making up 17% of the total debit balance of the whole economy, but it is also known as the second biggest government bond issuer after the State Treasury, making sizeable contributions to the development of the financial market in general and the capital market in particular.

A comprehensive range of activities are now undertaken by VDB for a strategic goal of becoming a professional bank of the Government in the field of development investment and export, better responding to investors' demands and working towards sustainable economic growth; streamlined organization and advanced management practices on the basis of modern technology, financial transparency, attaining international standards for capital and credit safety. VDB's strategic guidelines in the 2006-2010 period are: Safety and efficiency – International integration – Sustainable development. In the period of 2006 – 2010, VDB is estimated to supply to the national economy over VND170,000 billion, comprising 9.5% of the total investment capital of the society.



Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam

Bank for Foreign Trade of Vietnam

Thành lập ngày 01/04/1963, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) được Nhà nước xếp hạng là một trong 23 doanh nghiệp đặc biệt. Ngân hàng Ngoại thương luôn giữ vai trò chủ lực trong hệ thống ngân hàng Việt Nam, với uy tín trong các lĩnh vực ngân hàng bán buôn, kinh doanh vốn, tài trợ thương mại, thanh toán quốc tế và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong hoạt động ngân hàng.

Sau 44 năm hoạt động, Ngân hàng Ngoại thương đã phát triển thành một ngân hàng đa năng. Bên cạnh vị thế vững chắc trong lĩnh vực ngân hàng bán buôn với nhiều khách hàng truyền thống là các tổng công ty và doanh nghiệp lớn, Ngân hàng Ngoại thương đã xây dựng thành công nền tảng phân phối rộng và đa dạng, tạo đà cho việc mở rộng hoạt động ngân hàng bán lẻ và phục vụ doanh nghiệp vừa và nhỏ với các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại và chất lượng cao. Ngân hàng còn đầu tư vào nhiều lĩnh vực khác như chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư, bảo hiểm nhân thọ, kinh doanh bất động sản, phát triển cơ sở hạ tầng v.v.. thông qua các công ty con và công ty liên doanh.

Ngân hàng Ngoại thương đã tập trung áp dụng phương thức quản trị ngân hàng hiện đại, mở rộng và nâng cấp mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch. Cho đến nay, mạng lưới của Ngân hàng Ngoại thương đã vươn rộng ra nhiều địa bàn và lĩnh vực, bao gồm:

01 Sở giao dịch, 58 chi nhánh và 87 Phòng giao dịch trên toàn quốc;

4 Công ty con ở trong nước:

- Công ty Cho thuê Tài chính Vietcombank (VCB Leasing)
- Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)
- Công ty Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Vietcombank (VCB AMC)
- Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank 198 (VCB Tower)

1 Công ty con ở nước ngoài: Công ty Tài chính Việt Nam – Vinafico Hongkong

2 Văn phòng đại diện tại Singapore và Paris

3 Công ty liên doanh:

- Công ty Quản lý Quỹ Vietcombank (VCBF)
- Ngân hàng Liên doanh ShinhanVina
- Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank – Bonday - Bến Thành

Hoạt động của Ngân hàng Ngoại thương còn được hỗ trợ bởi mạng lưới giao dịch quốc tế lớn nhất trong số các ngân hàng Việt Nam với trên 1300 ngân hàng đại lý tại hơn 90 quốc gia và vùng lãnh thổ. Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam còn tích cực tham gia các hiệp hội ngành nghề như Hiệp hội Ngân hàng Châu Á, Asean Pacific Banker's Club và là một trong những thành viên đầu tiên của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam.

Năm 2007 sẽ mở ra một chương mới trong lịch sử hoạt động của Ngân hàng với việc cổ phần hoá Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. Những thay đổi về quản trị ngân hàng hiện đại theo thông lệ quốc tế, mở rộng loại hình kinh doanh, phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại, đầu tư vào công nghệ sẽ góp phần trong việc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam thực hiện mục tiêu trở thành một trong những tập đoàn tài chính đa năng hàng đầu trong khu vực trong giai đoạn năm 2015 – 2020.





Established on April 1, 1963, Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) is classified by the State as one of 23 special corporations. The Bank has positioned itself as the mainstay of Vietnam banking system with its long-standing prestige in wholesale banking, treasury, trade finance, international settlement and application of advanced banking technologies.

Vietcombank has evolved over 44 years of operation into a full-fledged universal financial institution. In addition to its solid position in wholesale banking with traditional customers including major corporations and enterprises, Vietcombank has successfully set up a diversified and widespread distribution network, thereby giving a good ground for expansion of retail banking and better serving small and medium sized enterprises with advanced and high quality products and services. The Bank has also engaged in other business segments including securities, fund management, life insurance, real estate, infrastructure development, etc. via its network of subsidiaries and joint ventures.

Vietcombank also adopts modern corporate governance practices, expanding and upgrading its network of branches and transaction offices, including:

01 Operations Center, 58 branches and 87 transaction offices nationwide;

4 domestic subsidiaries:

- Vietcombank Finance Leasing Company (VCB Leasing)
- Vietcombank Securities Company (VCBS)
- Vietcombank Assets Management Company (VCB AMC)
- Vietcombank Tower 198 (VCB Tower)

1 overseas subsidiary: Vietnam Finance Company – Vinafico Hongkong

2 representative offices in Singapore and Paris

3 joint venture companies:

- Vietcombank Fund Management Company (VCBF)
- ShinhanVina Joint Venture Bank
- Vietcombank – Bonday - Ben Thanh Joint Venture Company

Vietcombank's operations have been supported by the largest correspondent network among Vietnamese banks with more than 1,300 correspondent financial institutions in over 90 countries and territories. Apart from its successful business operation, Vietcombank is one of the first members of the Vietnam Bankers Association and plays an active role in many other professional associations including the Asian Bankers Association and the Asean Pacific Bankers Club.

The year 2007 witnessed the turning of a new chapter in Vietcombank's history, marked by the milestone of the Bank's equitization. Thorough changes in advanced corporate governance under international best practices, expansion of businesses, development of modern banking products and services and in-depth investment in technologies will help the Bank realize its objectives of becoming a leading regional universal financial holdings by 2015 – 2020.

Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam

Vietnam Construction and Import Export Corporation

Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt nam (VINACONEX) tiền thân Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam (trước đó là Công ty Dịch vụ và Xây dựng nước ngoài) được thành lập ngày 27/9/1988. Trải qua gần 20 năm xây dựng và trưởng thành, Vinaconex đã trở thành tổng công ty đa doanh, đa ngành hàng đầu trong ngành xây dựng Việt Nam, thực hiện chức năng xây lắp, tư vấn đầu tư, thiết kế, khảo sát quy hoạch, kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, giáo dục đào tạo, xuất khẩu chuyên gia và lao động ra nước ngoài.

Với khởi đầu là đơn vị chuyên đi đầu trong lĩnh vực xuất khẩu lao động, trong gần 20 năm qua, Tổng công ty đã đưa trên 50.000 người, bao gồm kỹ sư, quản lý, kỹ thuật viên, công nhân làm việc trong 68 ngành nghề khác nhau sang làm việc tại 24 nước và khu vực, bao gồm: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia, Brunei, các nước Trung Đông, Đông Âu, đảo Síp, Cộng hòa Ai-len, v.v. với nguồn thu đạt trên 300 triệu USD.

Không chỉ là đơn vị xuất khẩu lao động hàng đầu Việt Nam, Vinaconex còn đi đầu trong lĩnh vực xây lắp. Những công trình tiêu biểu do Vinaconex thi công gồm: Trung tâm Hội nghị quốc gia, Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, sân vận động Mỹ Đình, cầu Bãi Cháy, đường Láng Hòa Lạc, khu công nghệ cao Hòa Lạc, các công trình thủy điện Buôn Kuốp, Buôn Tua Srah, thủy lợi thủy điện Cửa Đạt, các nhà máy xi măng, dự án cấp nước có quy mô lớn, v.v.

Hiện nay, Vinaconex đã và đang tham gia đầu tư vào rất nhiều dự án bất động sản trên mọi miền Tổ quốc, tiêu biểu là: dự án Khu nhà ở cao tầng kết hợp TMDV Thảo Điền (TP. Hồ Chí Minh), khu đô thị mới Bắc An Khánh (Hà Tây), khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng (Hà Nội), khu liên cơ quan hành chính thành phố Hà Nội (Hà Nội), v.v. Không những thế, để đáp ứng nhu cầu thi công xây dựng những dự án của Tổng công ty và nhu cầu của thị trường bên ngoài, Vinaconex còn tham gia lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng với nhiều sản phẩm đa dạng như: đá ốp lát cao cấp, ống cốt sợi thủy tinh, kính an toàn, xi-măng, bê tông, kết cấu thép, v.v.

Một lĩnh vực kinh doanh truyền thống khác cũng góp phần khẳng định tên tuổi của Vinaconex, đó là thương mại và kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa. Kim ngạch xuất nhập khẩu bình quân của Tổng công ty tăng khoảng 20%/ năm, năm 2006 đạt 44,5 triệu USD. Hiện nay, Tổng công ty đã và đang triển khai xây dựng mạng lưới trung tâm thương mại, khách sạn tại các đô thị, khu du lịch lớn, trong đó phải kể đến trung tâm thương mại Tràng Tiễn, Thanh Hóa, Vĩnh Yên, Hà Đông, khách sạn Suối Mơ (Hạ Long, Quảng Ninh), khách sạn Holiday View (Cát Bà, Hải Phòng).

Với những bước tiến trên nhiều lĩnh vực, đến tháng 11/2006, Vinaconex đã có trên 40.500 cán bộ, công nhân viên và 96 đơn vị trực thuộc. Các chỉ số sản xuất kinh doanh năm 2006 rất khả quan, như: giá trị sản lượng đạt 7.900 tỷ đồng, doanh thu đạt 5.582 tỷ đồng, nộp ngân sách 225 tỷ đồng, lợi nhuận 234 tỷ đồng.

Xác định điều kiện quan trọng để phát triển bền vững là phải gắn phát triển quy mô, chất lượng sản xuất kinh doanh với đổi mới mô hình hoạt động, từ năm 2000, Vinaconex đã tích cực hưởng ứng chủ trương cổ phần hóa của Đảng và Nhà nước. Cho đến năm 2005, Tổng công ty đã tiến hành cổ phần hóa toàn bộ 30 doanh nghiệp nhà nước trực thuộc và đến tháng 11/2006, Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt nam chính thức ra đời, đưa Vinaconex trở thành công ty mẹ của tổ hợp công ty mẹ - công ty con với vốn điều lệ 1.500 tỷ đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 63,35% cổ phiếu.

Trong thời gian tới, để thực hiện thành công các nhiệm vụ đặt ra sau cổ phần hóa, Vinaconex xác định mục tiêu dài hạn là phát triển đa doanh, đa nghề, đa sở hữu trên các lĩnh vực xây lắp, sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, đầu tư và kinh doanh bất động sản, kinh doanh - xuất nhập khẩu và xuất khẩu lao động. Trong đó, Vinaconex sẽ đẩy mạnh sản xuất công nghiệp để tăng dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, chuyển đổi cơ cấu ngành theo hướng giảm dần tỷ trọng xây lắp, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh; tăng cường hội nhập quốc tế cùng với phát triển thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp.





Vietnam Construction and Import - Export Corporation (VINACONEX) (the former Overseas Construction and Service Company) was established on September 27th 1988.

Over the past 20 years of development, VINACONEX has now been the leading multi-functional corporations in the Vietnam's construction industry, operating in construction, investment consultancy, designing, planning survey, import and export of equipment and materials, industrial & construction materials manufacturing, education and training, engineer and labor export.

In its initial days, VINACONEX always took the lead in overseas labor management, and over the past 20 year, the Corporation has exported more than 50,000 labors including engineers, managers, technicians and workers in 68 different sectors to 24 countries and regions such as Japan, Korea, Taiwan, Malaysia, Brunei, Middle East, Eastern Europe, Republic of Ireland, etc. with the turn over of \$300 million.

VINACONEX is not only in the vanguard of labor export but also plays a pioneering role in construction. The significant construction works carried out by VINACONEX include the National Convention Center, Trung Hoa Nhan Chinh New Town, My Dinh National Stadium, Bai Chay Bridge, Lang Hoa Lac Highway; Hoa Lac High-Tech Park; Buon Kuop, Buon Tua Srah Hydroelectric plants, Cua Dat Hydroelectric Irrigation Plant, cement factories, large scale water supply projects.

Recently, VINACONEX has financed many real estate projects nationwide, namely Thao Dien Resident and Commercial Block (Ho Chi Minh City); Northern An Khanh New Town Project (Ha Tay); South East Tran Duy Hung New Town (Hanoi), Hanoi Inter administrative offices (Hanoi), etc. Moreover, in view of the construction demands of the Corporation's projects and those of the market, VINACONEX is also engaged in the manufacture of various building materials such as high-grade facing stone, safety glass, cement, concrete, steel structure, etc.

The brand name of VINACONEX has also been strengthened by a traditional business sector, which is trading and import - export of goods. The average import - export volume increases about 20% on an annual basis, reaching \$44.5 million in 2006. At present, the Corporation is developing a network of trading centers and hotels in urban areas and resorts, typically Trang Tien Trade Center, Thanh Hoa Trade Center, Vinh Yen Trade Center, Ha Dong Trade Center, Suoi Mo Hotel (Ha Long, Quang Ninh), Holiday View Hotel (Cat Ba, Hai Phong). As a result of multi-faceted accomplishments, by November 2006, VINACONEX had more than 40,500 staff, engineers, laborers on its payroll and 96 affiliated units nationwide. The business and manufacture indexes in 2006 were highly satisfactory with the total output of VND 7,900 billion, turnover of VND 5,582 billion, VND 225 billion contribution to the State budget, and a profit recorded at VND 234 billion.

In consideration of the importance of the development of manufacture and business scale and quality combined with the structure renovation for sustainable growth, from 2000, VINACONEX has actively responded to the equitization guideline initiated by the Communist Party of Vietnam and the Government. Up to 2005, the Corporation finalized the equitisation of the whole of 30 affiliated State-owned enterprises, and until November 2006, Vietnam Construction and Import - Export Corporation was officially established and VINACONEX became the parent company of the complex of parent - subsidiary companies with the charter capital of VND1,500 billion, in which the State holds 63.35% of shares.

In the future, in order to successfully fulfill the tasks following the equitization, VINACONEX has identified the long-term objective of multi-business, multi-function, multi-possession development in construction, import-export business and labor export. VINACONEX will step up industrial production with a view to raise the density of industrial and construction materials manufacture, shift the business structure towards decreased density of construction, employ advanced scientific and technological applications in manufacturing and trading; intensify international integration, strengthen trade mark and business culture.

Saigon Invest Group

Leading Industrial Parks, Banking, Housing & Resorts

Sai Gon Invest Group (SGI) là một trong những tập đoàn hàng đầu của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp (KCN), khu du lịch và khu đô thị mới. Liên tục trong những năm qua, SGI đã và đang thu hút nhiều doanh nghiệp hàng đầu trong khu vực và trên thế giới đầu tư trực tiếp vào Việt Nam với tổng vốn cam kết đầu tư lên đến hàng tỷ USD. Cụ thể, SGI đã thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam với tổng giá trị cam kết đầu tư trên 5 tỷ USD. Dự kiến trong năm 2008, con số này sẽ tăng cao hơn.

Hiện nay, SGI đang sở hữu, quản lý và điều hành chuyên nghiệp 20 khu công nghiệp lớn trải dài trên toàn lãnh thổ Việt Nam với tổng vốn đầu tư hơn 1 tỷ USD.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư thông qua việc cung cấp một môi trường làm việc lý tưởng, hiện đại đến tất cả các khách hàng, SGI đã và đang mở rộng các loại hình dịch vụ đa dạng và chất lượng cao như: ngân hàng, công nghệ thông tin, truyền thông và giải trí ...

Với phương châm mở rộng hợp tác thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, tạo thêm nhiều công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu ngân sách, SGI luôn mong muốn hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước để đầu tư các dự án trọng điểm quốc gia. Và thực sự, SGI và các đơn vị thành viên đã tạo được cho mình uy tín và sự tin tưởng của nhiều đối tác lớn ở trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó, SGI và các đơn vị thành viên đang có những đà phát triển mạnh mẽ trong tương lai với những dự án lớn như:

- Trong chuyến thăm chính thức Nhật Bản của Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết, SGI đã ký kết liên doanh với Marubeni Nhật Bản xây dựng Nhà máy điện với vốn đầu tư 1,5 tỷ USD.
- Kinhbaccity (đơn vị dẫn đầu của SGI về phát triển KCN và đô thị, là đơn vị luôn đại diện cho SGI trong toàn bộ hoạt động liên quan đến phát triển cơ sở hạ tầng, KCN, khu đô thị trên toàn lãnh thổ Việt Nam, đặc biệt là khu vực phía Bắc) đã ký kết thành lập liên doanh ba bên Foxconn Kinhbaccity- Thành phố Hải phòng thực hiện dự án hơn 1 tỷ USD đầu tư khu công nghệ cao và đô thị, dịch vụ hiện đại.
- SaigonTel (đơn vị đầu tư khu Công viên Khoa học, Công nghệ Thông tin và truyền thông của SGI) ký kết với Teco Ascendas và UBTP HCM đầu tư 1 dự án xây dựng Trung tâm Phần mềm Thủ Thiêm với số vốn đầu tư 1,5 tỷ USD. (Teco là chủ đầu tư chủ đầu tư khu phần mềm Nankang ngay tại Trung Tâm Đà Bắc - Đà Loan với diện tích 10ha, đầu tư lên tới 3,5 tỷ USD, doanh thu hàng năm đạt 10 tỷ USD, được Chính phủ Hoa Kỳ đánh giá là 1 trong 3 trung tâm phần mềm lớn nhất thế giới); Ascendas là công ty của Chính phủ Singapore chuyên đầu tư phát triển khu Công viên Khoa học nổi tiếng với các khu Công viên khoa học tại Bangalore (Ấn Độ) và Trung Quốc.

Ngoài ra tập đoàn còn liên danh đầu tư vào các dự án quy mô lớn khác như dự án khu nghỉ dưỡng Sunbay lấn biển Cần Giờ 600 triệu USD, dự án nhà máy giấy và bột giấy trị giá 300 triệu USD tại Bình Định. Trung tâm Thương mại TP HCM ở Matxcova 100 triệu USD.

Ngoài việc mở rộng hoạt động kinh doanh, trên cơ sở kinh nghiệm và thực tiễn trong những năm qua, SGI còn tham gia tích cực vào các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, đóng góp nhiều ý kiến nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tích cực hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới. Các hoạt động từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại một số địa phương trên lãnh thổ Việt Nam cũng được SGI chú trọng và tiến hành thường xuyên. Hàng năm SGI tham gia tài trợ xã hội lên tới 5 tỷ đồng.

Với những thành tích đạt được, SGI đón nhận nhiều danh hiệu cao quý của Nhà nước, như Huân chương Lao động các loại, liên tục nhận cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ.





Sai Gon Invest Group (SGI) is one of the leading groups in Vietnam specialising in the development of infrastructure, industrial zone, tourist area and new town. Over the recent years, SGI has been attracting foreign direct investment by leading enterprises in the region and in the world with the total committed investment amount reaching billions of US dollars. Namely, a total of \$5 billion investment amount has been mobilised by SGI. Further rise is expected for this figure in 2008.

To date, as many as 20 large-scale industrial zones all across the country with the total investment cost amounting to more than \$1 billion are of SGI's ownership and under its professional management.

As a means to create the most favourable conditions for investors by way of providing an ideal, modern working environment, a wide variety of high-quality services have been introduced by SGI: banking, information technology, communications and entertainment, to name but a few.

In implementing the guidelines of cooperation for socio-economic development, creating more employment and contributing to the State budget, it is SGI's desire to enter into cooperation with both local and foreign counterparts in the key national projects. As a matter of fact, SGI and its member units have successfully built up their reputation as well as the confidence of major counterparts within and without the country, which serves as a motivation for more forceful development of SGI and its member units in the future. Some important projects can be named as follows:

- In the official visit to Japan of President Nguyen Minh Triet, an agreement on a joint venture for construction of a power plant valued at \$1.5 billion was signed between SGI and Marubeni (Japan).
- Kinhbaccity (the leading company of SGI in terms of industrial zone and new town development, also the representative of SGI as to all the activities relating to development of infrastructure, industrial zones, new towns all over the country, particularly in the North) has concluded an agreement on formation of a joint venture of Foxconn - Kinhbaccity - Hai Phong City for a project of more than \$1 billion on a modern high-tech park and new town.
- Saigon Tel (investor of the Science, Information Technology and Communications Park) has entered into a \$1.5 billion construction project of the Thu Thiem Software Centre in cooperation with Teco Ascendas and HCM City People's Committee. (Teco is the investor of the 10ha, \$3.5 billion Namkang software park located in the centre of Taipei, Taiwan with the total turnover of \$10 billion and has been rated by the US Government as one of the three largest software centres in the world). Ascendas, which is a Singapore Government-owned company, is the developer of well-known science parks, among which are science parks in Bangalore (India) and China.

Furthermore, the Group has entered into joint investment projects such as the \$600 million Sunbay resort on Can Gio sea, \$300 million paper and pulp factory in Binh Dinh, \$100 million HCM City Commercial Centre in Moscow.

On top of business operations, SGI has actively engaged in trade and investment promotion activities, contributing inputs for improvement of the investment and business environment and integration into the regional and international economy. Charity and poverty reduction works also receive SGI's due and continuous attention. An annual fund of \$5 billion is donated to social activities.

Thanks to the above achievements, SGI has been awarded various titles by the State such as Labour Medals and frequently awarded with excellent emulation flags by the Prime Minister.

Giới thiệu chung về Đường ô tô Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng

Brief Introduction Of The Hanoi - Hai Phong Expressway Project

Đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng được Bộ Giao thông Vận tải cho phép xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, bắt đầu từ Thủ đô Hà Nội tới Thành phố Cảng Hải Phòng, đi qua địa phận 4 tỉnh, thành phố là: Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương và Hải Phòng.

1. Vị trí:

- Điểm đầu: nằm trên đường vành đai III của Thành phố Hà Nội, cách mở Bắc Cầu Thanh Trì 1025m về phía Bắc Ninh, thuộc địa phận thôn Thượng Hội, xã Thạch Bàn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
- Điểm cuối: Đập Đình Vũ thuộc Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.



2. Quy mô và tiêu chuẩn thiết kế:

Tuyến Đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cao tốc loại A với chiều dài khoảng 105,5km, có 6 nút giao liên thông khác mức tại giao cắt với các quốc lộ; có 9 cầu lớn, 21 cầu trung, 22 cầu vượt (tổng chiều dài cầu khoảng 11km).

Tốc độ thiết kế 120km/h.

Tổng chiều rộng mặt cắt ngang bình quân là 100m trong đó mặt đường rộng 33m với 6 làn xe, 2 làn dừng khẩn cấp, có dải phân cách giữa, dải cây xanh hai bên đường, có đường gom ở các vị trí cần thiết.

Có hệ thống kiểm soát giao thông thông minh và hệ thống thu phí tự động, khép kín; các công trình an toàn giao thông được thiết kế, lắp đặt hoàn chỉnh, hiện đại.

Tổ chức giao thông hiện đại và thông suốt, có lắp đặt hệ thống camera để kiểm soát và ghi nhận hình ảnh, có các trạm dịch vụ, các thiết bị cung cấp xăng dầu, sửa chữa nhỏ; Có hệ thống chỉ dẫn an toàn giao thông, đưa công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý; đồng thời áp dụng công nghệ mới về kiểm soát môi trường....

Tuyến đường sẽ được xây dựng với công nghệ thi công tiên tiến, ít ảnh hưởng tới môi sinh trong khu vực. Cảnh quan trên đường, hai bên đường và tại các khu vực nút giao được thiết kế tạo ấn tượng về môi trường xanh, sạch, đẹp. Các khu dịch vụ hai bên đường sẽ là nơi lý tưởng để khách dừng chân, nghỉ ngơi và thưởng thức sản vật của các miền quê trong khu vực.



3. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư Dự án:

Tổng mức đầu tư của Dự án 24.566 tỷ đồng.

Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam do các Nhà đầu tư đóng góp; vốn vay của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và các nguồn vốn huy động khác.

Nhà đầu tư phải tổ chức thu phí và kinh doanh quỹ đất để thu hồi vốn đầu tư.

4. Tổ chức thực hiện Dự án:

Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam là Chủ đầu tư Dự án.

Hình thức đầu tư: Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT): Nhà đầu tư sẽ đầu tư xây dựng con đường và tổ chức thu phí trong vòng khoảng 35 năm để hoàn trả vốn đầu tư, sau đó sẽ bàn giao đường cho Nhà nước quản lý.

Đường cao tốc được quản lý, thiết kế, giám sát, thi công bởi các nhà tư vấn và nhà thầu quốc tế.

5. Tiến độ triển khai thi công Dự án:

- Khởi công: Tháng 5/2008
- Hoàn thành: Dự kiến năm 2011

Giới thiệu chung về Đường ô tô Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng

Brief Introduction Of The Hanoi - Hai Phong Expressway Project

The Hanoi - Hai Phong expressway is under permission by Ministry of Transportation to be constructed following international standards, connecting Hanoi with Hai Phong city, passing through 4 provinces and cities of Hanoi, Hung Yen, Hai Duong and Hai Phong.

1. Location:

- Starting point: on ring road no. III of Hanoi city, 1,025m away from the Northern abutment of Thanh Tri bridge, in Thuong Hoi hamlet, Thach Ban commune, Gia Lam District, Hanoi.
- Ending point: Dinh Vu dam, Hai An district, Hai Phong city.

2. Design scale and elements:

The expressway is designed in conformity to Expressway Class A standards with the total route length of about 105.5km; 6 separate interchanges at intersections with national highways; 9 large bridges, 21 medium bridges, 22 flyovers (total length of bridges is about 11km).

Design speed: 120km/h

The average width of the cross section is 100m, in which the formation width is 33m with 6 traveled lanes, 2 emergency lanes, the median strip, greenery strips on both sides of the road and feeder roads where necessary.

An intelligent traffic control system and modern, closed toll collection system; a comprehensive system of traffic safety facilities is designed and put in place.

Smooth and modern traffic organisation with a camera system to monitor and record pictures, service stations, petrol stations, mechanical stations; traffic safety signs; application of information technology in management; application of new technology for environmental monitoring.

Advanced construction technologies are to be employed and will not interfere with the local ecological environment. The landscape on the road and two sides of the road and at intersections is designed in such a way as to give an impression of green, clean and beautiful environment. The service areas on the route are expected to be fascinating stopovers for people to have a rest and enjoy local delicacies.





3. Total investment cost and sources of funds for the Project

The total investment amount of the Project is VND 24,566 billion.

Sources of funds: VIDIFI's capital contributed by the investors; loans secured by Vietnam Development Bank, Bank for Foreign Trade of Vietnam and others.

Capital recovery will be conducted by means of toll collection and land stock business.

4. Organisation of the Project implementation

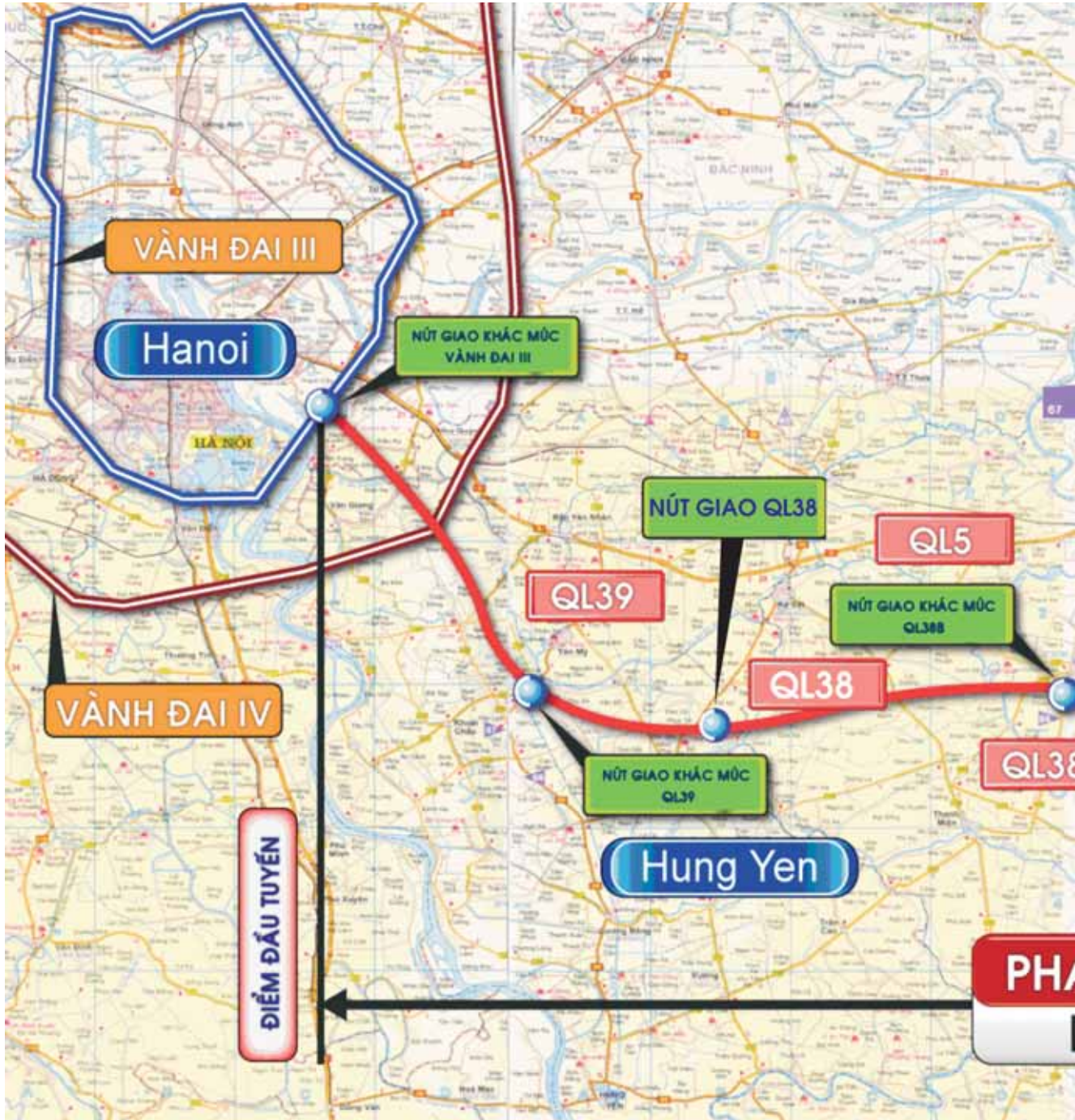
Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company is the Project owner.

Form of investment: Build – Operate – Transfer (BOT). The Project owner will make investment in the road construction and will carry out the toll collection within about 35 years in order to repay the investment funds. The road will subsequently be handed over to the State.

The expressway management, design, supervision and construction are carried out by international consultants and contractors.

5. The Project's time schedule

- Commencement date: May 2008.
- Intended completion date: 2011



DỰ ÁN ĐƯỜNG Ô TÔ CAO TỐC HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: HÀ NỘI - HƯNG YÊN - HẢI DƯƠNG - HẢI PHÒNG

HÌNH THỨC ĐẦU TƯ: B.O.T

CHỦ ĐẦU TƯ: TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM

ĐỊA CHỈ: TẦNG 4 - 5 - TOÀ NHÀ VIT - 519 KIM MÃ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

TEL: 84-4 771 1668

FAX: 84-4 220 9666

VANTHU@VIDIFI.VN



Dự án Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện

The Tan Vu – Lach Huyen Highway Project

Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện trên trục giao thông quan trọng từ đảo Cát Hải đi qua bán đảo Đình Vũ vào thành phố Hải Phòng theo qui hoạch chung của thành phố Hải Phòng đồng thời nối liền cảng cửa ngõ Lạch Huyện với hệ thống đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Quốc lộ 5.

Dự kiến điểm đầu của dự án nằm tại nút giao Tân Vũ, thuộc dự án đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, điểm cuối là điểm tiếp giáp với hàng rào cảng cửa ngõ Lạch Huyện. Chiều dài tuyến khoảng 17 km, trong đó chiều dài cầu Đình Vũ- Cát Hải khoảng 5 km vượt biển. Hệ thống công trình dự kiến được xây dựng theo qui mô vĩnh cửu, đường ô tô: 4 làn x 3,75m, cầu cho 4 làn ô tô x 3,75m và 01 làn đường sắt: 1x 5,5m. Tuyến đường được thiết theo cấp kỹ thuật 80 (tiêu chuẩn Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN- 4054-98- Bộ GTVT).

Việc đầu tư xây dựng tuyến đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện sẽ là động lực kích thích phát triển kinh tế- xã hội của huyện đảo Cát Hải, đóng vai trò quan trọng trong việc phát huy năng lực vận hành và khai thác hiệu quả của các Dự án đầu tư xây dựng mở rộng cảng Đình Vũ (giai đoạn 2) và cảng cửa ngõ Lạch Huyện. Đồng thời tăng sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, góp phần phát triển vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, tạo điều kiện để phát triển du lịch khu vực dự trữ sinh quyển trên đảo Cát Bà và các khu vực lân cận đã được UNESCO công nhận.





The Tan Vu – Lach Huyen highway is located on the essential transport route from Cat Hai island running through Dinh Vu peninsula to Hai Phong city under the master plan of Hai Phong city, connecting the Lach Huyen gateway port with the Hanoi – Hai Phong expressway and National Highway no. 5.

The starting point of the Project is intended to be at the Tan Vu intersection, the ending point is contiguous to the Lach Huyen gateway port. The route length is about 17km, in which the Dinh Vu – Cat Hai bridge is approximately 5km over the sea. The construction of the whole system is planned to be on a permanent scale; motor road: 4 lanes x 3.75m, bridge for 4 lanes x 3.75m and 01 railway lane x 5.5m. The highway is designed in compliance with the 80 technical level (Highway standards – Design Requirements TCVN-4054-98-Ministry of Transport).

The construction of the Tan Vu – Lach Huyen highway will be a driving force for the socio-economic development of the Cat Hai island district and play a pivotal role in enhancing the operation efficacy of the projects for extension of the Dinh Vu port (second phase) and Lach Huyen gateway port. The highway is also expected to facilitate a more attractive investment environment, the development of the Northern key economic zone and promote tourism industry in the Biosphere Reserve Park on Cat Ba island and the adjacent areas as recognized by UNESCO.

Giới thiệu các dự án kết cấu hạ tầng đồng bộ với Đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng

Introduction of the Infrastructure Projects Accompanying the Hanoi – Haiphong Expressway Project

Thực hiện Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29/11/2007 của Thủ tướng Chính Phủ về một số cơ chế, chính sách thí điểm đầu tư Dự án Đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Tổng công ty phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI) được Thủ tướng chính phủ giao là Chủ đầu tư của Dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng theo hình thức hợp đồng BOT, đồng thời VIDIFI cũng được Thủ tướng Chính Phủ giao thực hiện đầu tư xây dựng các Dự án kết cấu hạ tầng đồng bộ với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. Hiện nay VIDIFI đang khẩn trương triển khai qui hoạch và thực hiện kế hoạch đầu tư hạ tầng gần 3.000 ha Khu công nghiệp, 1.000 ha Khu đô thị mới và dịch vụ thương mại dọc theo tuyến đường cao tốc trên địa bàn các Tỉnh, Thành phố: Hà Nội - Hải Phòng - Hải Dương và Hưng Yên.

VIDIFI thực hiện đầu tư các dự án hạ tầng đồng bộ với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng nhằm mục tiêu:

- Gắn với đầu tư đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Nhà đầu tư có điều kiện phối hợp với các Tỉnh, Thành phố thực hiện qui hoạch và đầu tư các dự án hạ tầng đồng bộ với tuyến đường cao tốc, có sự liên kết hợp lý với các cơ sở hạ tầng khác, chủ động được tiến độ đầu tư phù hợp với qui hoạch phát triển kinh tế xã hội của các Tỉnh, Thành phố có tuyến đường cao tốc đi qua.
- Dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng khi được hình thành đi vào hoạt động, với hệ thống giao thông hiện đại, thông suốt cùng với hệ thống Cảng biển khu vực Đình Vũ, Cát Hải và các Dự án hạ tầng đồng bộ với tuyến đường được xây dựng sẽ làm bật dậy tiềm năng của vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, đáp ứng cho nhu cầu đầu tư trong nước và nước ngoài hiện đang tăng cao tại Khu vực này.
- Các Dự án kết cấu hạ tầng do VIDIFI thực hiện đầu tư sẽ mang lại hiệu quả, giúp thu hồi một phần vốn đầu tư đường cao tốc Hà Nội - Hải phòng, sớm bàn giao Đường cho Nhà nước. Đồng thời phát huy tốt hơn hiệu quả sử dụng quỹ đất, tăng thu Ngân sách, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân trong khu vực.





Pursuant to Decision no. 1621/QĐ-TTg of November 29, 2007 by the Prime Minister on some pilot mechanisms and policies on the investment in the Hanoi – Hai Phong Expressway Project, Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company (VIDIFI) has been designated to be the Investor of the Hanoi – Hai Phong Expressway Project under the BOT scheme. VIDIFI is also assigned with the investment and implementation of the infrastructure projects accompanying the Hanoi – Hai Phong expressway. At present, VIDIFI is proceeding with the infrastructure planning and investment in an area of nearly 3,000 ha of industrial zones, 1,000 ha of new towns and service areas all along the expressway in 4 provinces and cities of Hanoi, Hai Phong, Hai Duong and Hung Yen.

VIDIFI's investment in the accompanying infrastructure projects is meant to achieve the following purposes:

- Facilitate the coordination between the Investor of the Hanoi – Hai Phong Expressway Project and the relevant provinces and cities for the planning of and investment in the accompanying infrastructure projects; allow for sensible linkage with other infrastructure works and take the initiative in the investment process in conformity with the socio-economic development plans of the localities that the expressway goes through.
- The advanced and extended transport system made available by the Hanoi – Hai Phong Expressway Project, alongside with the port system of Dinh Vu, Cat Hai and infrastructure projects accompanying the expressway will bring the potentialities of the Northern key economic zone into full play, in response to the increasing domestic and foreign investment in this area.
- VIDIFI's infrastructure projects will help recover part of the funds used for the Hanoi – Hai Phong Expressway Project and make early transfer of the expressway to the State possible, promoting the land use efficiency, boosting the State budget revenue and improving the local residents' income.

Công ty TNHH Vật liệu VIDIFI

The Vidifi Material Company ., Ltd.

Công ty TNHH Vật liệu VIDIFI là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trực thuộc Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam với số vốn điều lệ ban đầu là 70.000.000.000 đ (Bảy mươi tỷ đồng) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 010 400 2319 ngày 03 tháng 12 năm 2007 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Lĩnh vực hoạt động chính trong những năm đầu được tập trung vào các lĩnh vực: Khảo sát, khai thác khoáng sản; Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và công nghiệp; Xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, đô thị; Kiểm định chất lượng và tiêu chuẩn các công trình; Sản xuất các loại bê tông và cấu kiện bê tông; San lấp mặt bằng; Kinh doanh vận tải đường bộ và đường thủy nội địa; Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, máy móc chuyên ngành xây dựng; Kinh doanh xăng, dầu, khí hóa lỏng, kim khí; Xuất nhập khẩu hàng hoá.

Một số công việc đang triển khai:

Ngay sau khi được thành lập và đi vào hoạt động Công ty đã thiết lập hệ thống và tổ chức mạng lưới kinh doanh đồng bộ trên địa bàn các tỉnh, thành phố thuộc khu vực kinh tế trọng điểm phía Bắc: Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương và Hải Phòng và đồng bộ triển khai các hoạt động kinh doanh, bước đạt được những kết quả như sau:

- Xây dựng được hệ thống bến bãi cung cấp vật liệu trên toàn tuyến đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.
- Trực tiếp hoặc liên kết sở hữu một số mỏ vật liệu như: cát đen, cát vàng, đất đắp, đá và các loại vật liệu khác bảo đảm phục vụ cho nhu cầu đầu tư các dự án của Tổng Công ty trong thời gian tới.
- Triển khai các dự án đầu tư kinh doanh vào các lĩnh vực: Xăng dầu, sắt thép và các loại vật liệu khác; tích cực tham gia vào các hoạt động đầu tư và hỗ trợ đầu tư theo chiến lược hoạt động của Công ty và Tổng Công ty.

Cùng với sự phát triển của Tổng Công ty, Công ty TNHH Vật liệu VIDIFI sẽ phấn đấu trở thành một doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng chuyên nghiệp, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu phát triển của Tổng Công ty.





The VIDIFI Material Company Ltd. is an one member limited liability company under the Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company with the initial charter capital of VND 70,000,000,000 (Seventy billion dong). The Company has its Business Registration License number 010 400 2319 issued by the Business Registration Office, Hanoi Planning and Investment Department on December 03, 2007.

The key lines of business to be focused on in the initial years: Mineral survey and exploitation; Building and industrial material production and business; Construction of infrastructure for industrial zones and new towns; Examining the quality and standards of constructions; Manufacturing concrete of different types and concrete structures; Site grading; Road and inland waterway transportation; Manufacturing and trading in construction equipment, materials and machinery; Trading in petroleum, oil, liquefied gas and metallic products; Import and export of goods.

Ongoing operations:

Upon its establishment, the Company promptly set up a comprehensive business network in provinces and cities in the key economic zone of the North: Hanoi, Hung Yen, Hai Duong and Hai Phong and proceeded with synchronous business activities. Some achievements are set out below:

- Construction of a system of storage grounds providing materials for the whole Hanoi - Hai Phong route.
- Full or partial ownership of some borrow pits and quarries such as: fine sand, coarse sand, soil, stone and other materials in service of the Company's projects in the upcoming time.
- Implementation of investment business projects in the fields of: petroleum, iron and steel and other materials; active engagement in investment and investment supporting activities in accordance with the Company and VIDIFI's strategies.

In line with the development of VIDIFI, the VIDIFI Material Company Ltd. is going to substantial efforts to become a professional building material enterprise that contributes to the accomplishment of VIDIFI's development goals.

Công ty Cổ phần Đầu tư VIDIFI - Lào Cai

The VIDIFI - Lao Cai Investment Joint Stock Company

Công ty cổ phần đầu tư VIDIFI - Lào Cai (L - VIDIFI) có vốn Điều lệ là 150 tỷ đồng VN, Cổ đông góp vốn sáng lập gồm: Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam góp 51% vốn điều lệ, Công TNHH xây lắp Cương Lĩnh góp 30% vốn điều lệ và các Pháp nhân và thể nhân khác góp 19% vốn điều lệ.

L - VIDIFI có trụ chính sở đặt tại Tỉnh Lào Cai và có Văn phòng đại diện đặt tại Thành phố Hà Nội, mục tiêu hoạt động của L - VIDIFI là tham gia đầu tư xây dựng và khai thác các dự án có tiềm năng tại Tỉnh Lào Cai và các tỉnh lân cận, dần tiến tới thực hiện đầu tư phát triển các dự án trên các địa bàn khác. L - VIDIFI sẽ thực hiện đầu tư các dự án: Thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, du lịch, kinh doanh bất động sản và xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.

Với lợi thế của các Cổ đông sáng lập là Tổng công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam, Công ty TNHH xây lắp Cương Lĩnh và các Pháp nhân, thể nhân khác, L - VIDIFI có năng lực về vốn, về đầu tư tài chính, bất động sản; khai thác và chế biến khoáng sản; có ưu thế để vận động, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài; có quan hệ hợp tác chiến lược với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp mạnh trong và ngoài nước. Với sự nỗ lực không ngừng, L - VIDIFI phấn đấu là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh có hiệu quả cao và phát triển bền vững.





The VIDIFI - Lao Cai Investment Joint Stock Company (L-VIDIFI) has a charter capital of VND 150 billion. Founding shareholders include: Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment JSC contributing 51% of the charter capital, Cuong Linh Construction Company Ltd. contributing 30% of the charter capital, other entities and individuals contributing 19% of the charter capital.

L-VIDIFI is headquartered in Lao Cai with a representative office in Hanoi. The Company's objectives include investment in and operation of potential projects in Lao Cai and neighbouring provinces, working towards expanding its operations in other localities. L-VIDIFI is expected to make investment in the projects for: hydroelectric works, mineral exploitation and processing, tourism, real estate and construction of civil and industrial works.

Given that the founding shareholders include Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment JSC, Cuong Linh Construction Company Ltd. and other entities and individuals, L-VIDIFI has considerable advantages in terms of capital, finance and real estate investment; mineral exploitation and processing; preferential conditions for mobilisation and attraction of overseas and domestic investment; strategic cooperation with strong economic organisations and enterprises. L-VIDIFI has made relentless efforts towards fostering a highly efficient and sustainable business.

Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Số 1

The VIDIFI Industrial Zone Development Number One Joint Stock Company

Công ty Cổ phần Phát triển khu công nghiệp số 1 - VIDIFI (VIDIFI No1.,JSC) thuộc Tổng Công ty Phát triển Hạ tầng và Đầu tư Tài chính Việt Nam có vốn điều lệ 400.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm tỷ đồng) theo tỷ lệ góp vốn của các cổ đông sáng lập như sau:

- Tổng Công ty Phát triển Hạ tầng và Đầu tư Tài chính Việt Nam - Công ty cổ phần góp 320.000.000.000 VND, chiếm 32.000.000 cổ phần, tương ứng với 80% tổng vốn điều lệ của Công ty.
- Pháp nhân khác góp 60.000.000.000 VND, chiếm 6.000.000 cổ phần, tương ứng với 15% tổng vốn điều lệ của Công ty.
- Thể nhân là cán bộ nhân viên VIDIFI góp 20.000.000.000 VND, chiếm 2.000.000 cổ phần, tương ứng với 5% tổng vốn điều lệ của Công ty.

Các ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị;
- Kiểm định chất lượng và tiêu chuẩn các công trình; San lấp mặt bằng, xử lý nền móng công trình;
- Tư vấn, đầu tư các khu đô thị, khu công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, giao thông, các công trình công cộng, khu vui chơi giải trí;
- Dịch vụ vận hành, khai thác các khu đô thị, công nghiệp, khu văn phòng, làm việc, khách sạn, nhà ở, nhà hàng, kiốt, trung tâm thương mại, siêu thị;
- Kinh doanh bất động sản;
- Tư vấn đầu tư, lập dự án, quản lý dự án;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, trang trí nội, ngoại thất;
- Mua bán, cung cấp, lắp đặt các thiết bị hệ thống thiết bị cơ điện, máy phát điện, điện dân dụng và công nghiệp, đường dây truyền tải và trạm biến áp đến 35 KV;
- Kinh doanh đồ gia dụng, hàng tiêu dùng;
- Đại diện thương nhân;
- Dịch vụ ủy thác đầu tư, ủy thác xuất nhập khẩu;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh./

Mục tiêu hoạt động:

Với lợi thế của các Cổ đông sáng lập, với đội ngũ cán bộ có nhiều kinh nghiệm và năng động trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xuất nhập khẩu, tư vấn, quản lý, đầu tư dự án, PR,... VIDIFI No1.,JSC sẽ là một trong những doanh nghiệp hàng đầu thuộc VIDIFI và trong cả nước về phát triển khu công nghiệp, khu đô thị; Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao, phát triển bền vững.

The VIDIFI Industrial Zone Development Number 1 Joint Stock Company (VIDIFI No 1., JSC) under the Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company has a charter capital of VND 400,000,000,000 (Four hundred billion dong) with the contribution percentages as detailed below:

- Vietnam Infrastructure Development and Finance Investment Joint Stock Company contributes VND 320,000,000,000, holding 32,000,000 shares, an equivalent of 80% of the total charter capital of the Company.
- Other legal entities contribute VND 60,000,000,000, holding 6,000,000 shares, an equivalent of 15% of the total charter capital of the Company.
- Individuals who are staff of VIDIFI contribute VND 20,000,000,000, holding 2,000,000 shares, an equivalent of 5% of the total charter capital of the Company.



Lines of business:

- Construction of civil and industrial works, transportation, irrigation works, infrastructure for industrial zones and new towns;
- Examining the quality and standards of constructions; Site grading, foundation treatment;
- Providing consultancy and investment in new towns and industrial zones, urban infrastructure works, civil works, transportation works, public facilities, entertainment areas;
- Providing operation services for new towns, industrial zones, office buildings, hotels, houses, restaurants, kiosks, trade centers, supermarkets;
- Real estate business;
- Providing consultancy in project investment, planning and management;
- Manufacturing and trading in building materials; interior and exterior decoration;
- Trading, providing, installing mechanical and electrical equipment, electric generator, civil and industrial electricity, cable and transformer up to 35 KV;
- Trading in household appliances, consumer products;
- Business representation;
- Investment and import-export authorisation;
- Import-export of the goods traded by the Company.

Objectives:

Given the advantages of founding shareholders, experienced and dynamic professionals in the disciplines of finance, banking, import-export, consultancy, management, project investment, PR ... VIDIFI No.1., JSC will be one of the leading enterprises in VIDIFI and the country as a whole in terms of industrial zone and new town development, striving for highly profitable production and business and sustainable development.







TẦNG 4 - 5 TOÀ NHÀ VIT, 519 KIM MÃ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI
TEL: 84-4 771 1668 * FAX: 84-4 220 9666
WEBSITE: WWW.VIDIFI.VN * E-MAIL: VANTHU@VIDIFI.VN